

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Tuấn Phương.

bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: ông Chu Văn Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: Vũ Văn C, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1979 tại: huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 4, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M và bà Trần Thị R; có vợ là Trương A T và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 20/8/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

- Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1980 tại huyện T, thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: thôn 1, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Vũ Thị P; có vợ là Nguyễn Thị H và 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 20/8/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

- Họ và tên: Lương Văn U, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1966 tại: huyện V, thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: thôn 4, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phương C và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 20/8/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

- Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1974 tại huyện V, thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: thôn 1, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị N; có chồng là Hoàng Văn V (đã chết), Vũ Đình Q (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 20/8/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu năm 2022, do muốn kiếm thêm thu nhập nên Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H nhận ghi số lô, đề, ba càng cho khách rồi tập hợp lại thành bảng chuyên cho Vũ Văn C để hưởng tiền chênh lệch. C sử dụng tài khoản Zalo mang tên “*Văn Lang*” đăng ký bằng số điện thoại 0328.338.994 để nhận các bảng số lô, đề, ba càng, lô xiên qua tin nhắn zalo của T, U, H. Sau đó C đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc để xác định thắng, thua rồi thanh toán cho U, T, H.

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau:

Về chơi đề: người chơi chọn một hoặc nhiều số có hai số bất kỳ từ 00 đến 99, một chấm đề tương ứng với số tiền 1.000 đồng. Nếu số đã chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó thì trúng thưởng theo tỷ lệ một gấp tám mươi lần. C thỏa thuận với T, U, H: giá đề là “85” nghĩa là 100.000 đồng thì T, U, H chuyển cho C 85.000 đồng;

Về đánh lô: Người chơi chọn một hoặc nhiều số có hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số đã chọn trùng với hai số cuối của toàn bộ các giải trong hệ thống giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó, thì trúng thưởng theo tỷ lệ một điểm trúng được tám mươi nghìn đồng. Một điểm lô C thỏa thuận với T, U, H bán cho khách với giá 22.000 đồng, sau đó T, U, H chuyển cho C 21.500 đồng/điểm.

Về lô xiên 2, xiên 3: khách chơi chọn 02 số có 02 chữ số từ 00 đến 99 thành các bộ và các bộ số này được so với 02 số cuối của các giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó, nếu trùng cả bộ khách sẽ thắng theo tỷ lệ một điểm được nhân 10 lần nếu là xiên 2 và nhân 40 lần nếu là xiên 3. Về ba càng, khách chọn một hoặc nhiều số có ba số bất kỳ từ 000 đến 999, nếu số đã chọn trùng với ba chữ số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó thì trúng thưởng theo tỷ lệ một gấp bốn trăm lần. Khách đánh 100.000 đồng thì T, U, H chuyển cho C 85.000 đồng. Ngoài ra còn có áp mạn tức là trong số cuối của giải đặc biệt nếu có 02 số cuối trùng với số 3 càng mà khách đánh thì khách sẽ được nhận gấp 10 lần số tiền đánh.

Số tiền chênh lệch C sẽ trả sau khi đã có kết quả và tính tổng số tiền thắng, thua ngày hôm đó.

Ngày 20/8/2022, T, U, H đã ghi số lô đề của một số khách vắng lai (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) rồi chuyển bảng cho C với số tiền cụ thể như sau: Nguyễn Văn T

chuyển bảng cho C với số tiền đánh bạc là 30.700.000 đồng; Lương Văn U chuyển bảng cho C với số tiền đánh bạc là 10.344.000 đồng và Nguyễn Thị H chuyển bảng cho C với số tiền đánh bạc là 8.230.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc giữa C và T, U, H ngày 20/8/2022 là 49.274.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 20/8/2022, tại thôn 4, xã P, huyện H, tổ công tác công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với công an xã P đã tiến hành kiểm tra hành chính Vũ Văn C. Sau đó Vũ Văn C đã đến cơ quan công an đầu thú. Cùng ngày, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H cũng đến cơ quan công an đầu thú. Do lúc này chưa có kết quả xổ số nên T, U, H chưa chuyển tiền thu được cho C, vì vậy C chưa tính tiền thắng, thua bạc với T, U, H.

Về vật chứng: 03 tờ giấy ghi các số lô, đề, ba càng chuyển cho Vũ Văn C ngày 20/8/2022 do T, U, H giao nộp khi đầu thú chuyển theo hồ sơ vụ án; 04 điện thoại di động thu giữ của C, T, U, H chuyển Chi cục thi hành án dân sự bảo quản theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (*Các Bút lục số 114, 142, 173, 203*). Nói lời sau cùng, các bị cáo đều ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSHH ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn U từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng tạm giữ của Vũ Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tạm giữ của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen tạm giữ của Lương Văn U, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu trắng tạm giữ của Nguyễn Thị H. Tịch thu tiêu hủy 05 sim điện thoại. Truy thu số tiền 30.700.000 đồng của Nguyễn Văn T, số tiền 10.344.000 đồng của Lương Văn U và 8.230.000 đồng của Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo xác nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: ngày 20/8/2022, tại thôn 4, xã P, huyện H, Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề được thua bằng tiền với tổng số tiền 49.274.000 (bốn mươi chín triệu hai trăm bảy mươi tư nghìn) đồng. Trong đó số tiền dùng để đánh bạc giữa Vũ Văn C với Nguyễn Văn T là 30.700.000 đồng, số tiền đánh bạc giữa Vũ Văn C với Lương Văn U là 10.344.000 đồng, số tiền đánh bạc giữa Vũ Văn C với Nguyễn Thị H là 8.230.000 đồng. Sau khi bị lực lượng công an kiểm tra, C, T, U, H đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù ít nghiêm

trọng, nhưng các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội tại địa phương. Để đảm bảo việc giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

[3] Về vai trò, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Vũ Văn C là người nhận băng lô, đề, thanh toán tiền T thua cho người chơi thông qua Nguyễn Văn T, Lương Văn U và Nguyễn Thị H nên giữ vai trò đầu trong vụ án. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Văn U và Nguyễn Thị H là người trực tiếp bán số lô, đề cho khách chơi rồi tập hợp thành băng gửi cho bị cáo C nên giữ vai trò thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về mức hình phạt đối với các bị cáo:

Căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo kèm theo thời gian thử thách không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên căn cứ vào vai trò và số tiền đánh bạc của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn C cần cao hơn 03 bị cáo còn lại; mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T cần cao hơn bị cáo Lương Văn U và Nguyễn Thị H.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy trong vụ án này các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng đối với các bị cáo cần hủy bỏ.

[5] Về vật chứng: đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng tạm giữ của Vũ Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tạm giữ của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen tạm giữ của Lương Văn U, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu trắng tạm giữ của Nguyễn Thị H là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 05 sim điện thoại kèm theo 04 máy điện thoại di động nêu trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Văn U và Nguyễn Thị H bán số lô, đề cho khách chơi là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Do đó cần truy thu số tiền 30.700.000 đồng của Nguyễn Văn T; truy thu số tiền 10.344.000 đồng của Lương Văn U, truy thu số tiền 8.230.000 đồng của Nguyễn Thị H.

[6] Đối với một số người mua số lô, đề ngày 20/8/2022 của Nguyễn Văn T, Lương Văn U và Nguyễn Thị H, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lương Văn U 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 35/2022/HSST-LCĐKNCT, số 36/2022/HSST-LCĐKNCT, số 37/2022/HSST-LCĐKNCT và số 38/2022/HSST-LCĐKNCT và các Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 35-36-37-38 đều cùng ngày 28/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng hồng của Vũ Văn C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen của Lương Văn U, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu trắng của Nguyễn Thị H.

Tịch thu tiêu hủy 05 sim điện thoại các số: 0971.161.979, 0369.185.628, 0363.579.282, 0339.297.068 và 0705.808.450.

(Vật chứng nêu trên tình trạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05/CCTHADS ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 30.700.000đ (ba mươi triệu bảy trăm nghìn đồng);

Truy thu của bị cáo Lương Văn U số tiền 10.344.000đ (mười triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng);

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 8.230.000đ (tám triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn T, Lương Văn U, Nguyễn Thị H, mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã P;
- Các Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thúy Chính